TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 101/2017/HNGĐ- ST
Ngày 28/9/2017
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Y với anh S.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ;
2. Ông Từ Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 262/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Đợ với anh Cường" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79A/2017/QĐXX- ST ngày 04 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyễn đơn: Chị Nông Thị Y, sinh năm 1996
Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Lý Văn S, sinh năm 1988
Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 6 năm 2017 và lời khai tiếp theo, nguyên đơn, chị Nông Thị Y trình bày: Năm 2012, chị kết hôn với anh Lý Văn S. Trước khi kết hôn chị và anh S có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Dị, huyện Đ. Sau đám cưới chị về nhà anh S làm dâu ngay. Chị và anh S chung sống với nhau được khoảng một năm thì nẩy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, nhiều lần vợ chồng còn xảy ra xô xát. Nguyên nhân là do kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn. Ngày 09 tháng 3 năm 2016, chị cùng con nhỏ đã bỏ về nhà mẹ đẻ chị ở. Từ đó, chị và anh S sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh S đã hết, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S.

Về con chung: Chị và anh S có một con chung là Lý Hoàn Thảo M, sinh ngày 16/12/2013, hiện nay cháu đang ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con, chị không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Nông Thị Y vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tông đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lý Văn S, nhưng anh S không đến trụ sở Tòa án làm việc. Tại phiên tòa anh Lý Văn S vẫn vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Y được ly hôn anh S. Giao con chung cho chị Y tiếp tục nuôi. Anh S không phải góp cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự trong vụ án theo quy định tại khoản 5 Điều 177 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, anh Lý Văn S vắng mặt, chị Nông Thị Hiên có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhận: Chị Nông Thị Y kết hôn với anh Lý Văn S trên cơ sở được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Dị, huyện Đ ngày 14 tháng 2 năm 2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Ban đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nẩy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai vợ chồng không thông cảm, chia sẻ với nhau những khó khăn trong cuộc sống. Chị Y và anh S sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế đã lâu. Xét mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị Y và anh S đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị Y ly hôn anh S.

[3]. Về con chung: Chị Nông Thị Y và anh Lý Văn S có con chung là Lý Hoàn Thảo M, sinh ngày 16/12/2013, hiện cháu đang ở với chị Y. Để tránh xáo trộn về mặt tâm lý nên giao cháu M cho chị Y tiếp tục nuôi là phù hợp. Chị Y không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Chị Nông Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhhaan và gia đình. Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nông Thị Y ly hôn với anh Lý Văn S.

2. Về con chung: Giao cho chị Nông Thị Y nuôi con là Lý Hoàn Thảo M, sinh ngày 16/12/2013. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét. Anh Lý Văn S có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh S thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Chị Nông Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0002560 ngày 03 tháng 7 năm 2017, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bắc Giang.

5. Về kháng cáo: Báo cho đương sự vắng mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *Chi cục THADS cùng cấp;*
- *Ủy ban nhân xã Tam Dị;*
- *Lưu hồ sơ, v/p.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân